

Số: /2022/NQ/XMC-ĐHĐCĐTN

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai ngày 28 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và dự kiến kế hoạch năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán.

I. Báo cáo tài chính Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Đơn vị: đồng	
	Số tiền	
1. Tổng tài sản	4.037.144.894.937	
2. Nợ phải trả	3.160.719.810.758	
3. Vốn chủ sở hữu	876.425.084.179	
Trong đó:		
- Vốn góp của chủ sở hữu	673.643.390.000	
- Thặng dư vốn cổ phần	0	
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)	
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0	
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	202.812.539.264	

4. Tổng doanh thu (=DTT về bán hàng và cung cấp dịch vụ + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	1.635.119.610.336
5. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác)	1.570.497.002.482
6. Lợi nhuận trước thuế năm 2021	64.622.607.854
7. Lợi nhuận sau thuế năm 2021	58.402.790.638

II. Báo cáo tài chính hợp nhất:

	Đơn vị: đồng
Chỉ tiêu	Số tiền
1. Tổng tài sản	4.264.461.623.844
2. Nợ phải trả	3.344.947.404.021
3. Vốn chủ sở hữu	919.514.219.823
Trong đó:	
- Vốn góp của chủ sở hữu	673.643.390.000
- Thặng dư vốn cổ phần	0
- Cổ phiếu quỹ	(30.845.085)
- Quỹ đầu tư phát triển	12.786.188.032
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	207.591.053.016
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	25.524.433.860
4. Tổng doanh thu (=DTT về hoạt động kinh doanh + DT hoạt động tài chính + Thu nhập khác)	1.761.231.447.699
5. Tổng chi phí (=CP hoạt động kinh doanh + CP Tài chính + CP Quản lý doanh nghiệp + CP Bán hàng + Chi phí khác + Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết)	1.681.507.573.934
6. Lợi nhuận trước thuế năm 2021	79.723.873.765
7. Lợi nhuận sau thuế năm 2021	66.505.766.105

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thưởng Ban điều hành năm 2021:

- Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ: **58.402.790.638** đồng
- Trích lập các quỹ và chia cổ tức:
 - Quỹ khen thưởng: 1.168.055.813 đồng (2% lợi nhuận sau thuế).
 - Quỹ phúc lợi: 1.168.055.813 đồng (2% lợi nhuận sau thuế).
- Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS:

Mức trả thù lao là: 1.168.055.813 đồng (2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận trong kế hoạch).

4. Mức thưởng cho Ban điều hành: 584.027.906 đồng, tương đương 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch.

5. Mức chi cổ tức năm 2021 từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 7% bằng tiền mặt tính trên số vốn góp của chủ sở hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

1. Công ty mẹ:

Giá trị tổng sản lượng: 2.424,141 tỷ đồng

Doanh thu: 2.448,180 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 134,437 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 102,645 tỷ đồng

Mức chi trả cổ tức: căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, Hội đồng quản trị sẽ trình phương án chi trả cổ tức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

2. Toàn Công ty (Hợp nhất):

Giá trị tổng sản lượng: 2.688,574 tỷ đồng

Doanh thu: 2.758,446 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: 131,933 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: 95,971 tỷ đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7: Thông qua phương án lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 và các nội dung ủy quyền cho Hội đồng quản trị, cụ thể:

Danh sách các công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Kiểm toán ASC (ASC);
- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (DELOITTE);
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE).

Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong năm Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8: Thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thưởng Ban điều hành năm 2022:

- Mức thù lao cho HĐQT và BKS là 2% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch.

- Mức thưởng cho HĐQT và BKS là 3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

- Mức thưởng cho Ban Điều hành là 1% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận nằm trong kế hoạch; 3% lợi nhuận sau thuế cho phần lợi nhuận vượt kế hoạch.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9: Thông qua việc hủy phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021 và phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10: Thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược để tăng vốn điều lệ Công ty và các nội dung ủy quyền.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược đảm bảo đúng quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất của Công ty, các cổ đông, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28 tháng 4 năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai đã được thông qua toàn văn tại cuộc họp vào hồi 12h00 cùng ngày./.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- UBCK NN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo);
- Các cổ đông;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Các phòng ban Công ty;
- Website Công ty;
- Lưu VP.

BÙI KHẮC SƠN